TOÀ ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN G** **TỈNH KIÊN GIANG** ----------	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 21/2022/HS-ST
Ngày 04 / 4 / 2022

NHÂN DANH

N□ỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN G, TỈNH KIÊN GIANG

Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

- *Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà:* Ông Lê Văn Tám
- *Các Hội thẩm nhân dân:*

1. □ng Huỳnh Hoàng Nam
2. Ông Hà Bửu Khánh

- *Thư ký ghi biên bản phiên tòa:* Bà Huỳnh Thị Phượng - Thư ký Toà án nhân dân huyện G.

- *Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện G tham gia phiên tòa:* Ông Lê Thành Thủ - Kiểm sát viên.

Trong ngày 04 tháng 4 năm 2022, tại Trụ sở Tòa án nhân dân huyện G, tỉnh Kiên Giang xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số: 03/2022/HSST, ngày 11 tháng 01 năm 2022 đối với bị cáo:

* *Họ và Tên:* Danh H, sinh năm 1970 tại huyện G, tỉnh Kiên Giang; Nơi cư trú: ấp Sáu T, xã Ngọc T1, huyện G, tỉnh Kiên Giang; Nghề nghệp: Làm thuê; Trình độ văn hoá (học vấn): 01/12; Dân tộc: Khơme; Quốc tịch: Việt Nam; Tôn giáo: Không; Giới tính: Nam; Con ông Danh K (chết) và bà Thị M (chết); Tiền án: Chưa.

Ngày 28 tháng 10 năm 2021, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Giồng Riềng ra Quyết định khởi tố vụ án hình sự, khởi tố bị can và áp dụng biện pháp cấm khỏi nơi cư trú (bị cáo có mặt tại phiên tòa).

* *Người chứng kiến:* Bà Trịnh Thanh T3, sinh năm 1967; Nơi cư trú: ấp Sáu T1, xã Ngọc T2, huyện G, tỉnh Kiên Giang (vắng mặt).

* *Người làm chứng:*

1. Ông Cam P, sinh năm 1959; Nơi cư trú: ấp Sáu T1, xã Ngọc T2, huyện G, tỉnh Kiên Giang (vắng mặt).

2. Ông Danh N, sinh năm 1987; Nơi cư trú: ấp Sáu T1, xã Ngọc T2, huyện G, tỉnh Kiên Giang (vắng mặt).

** Ng- ời có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án*:

1. Ông Danh Sol, sinh năm 1985. Nơi cư trú: ấp Sáu T1, xã Ngọc T1, huyện G, tỉnh Kiên Giang (vắng mặt).

2. Bà Thị TH, sinh năm 1992; Nơi cư trú: ấp Sáu T1, xã Ngọc T1, huyện G, tỉnh Kiên Giang (vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắc như sau:

Vào khoảng 10 giờ 30 phút, ngày 01 tháng 9 năm 2021, Danh H, sinh năm 1970 và Danh T, sinh năm 1996 có mối quan hệ họ hàng xa, nhà gần nhau, không có mâu thuẫn gì cùng đi chặt cây thuê cho bà Trịnh Thanh Thúy ngụ cùng ấp. Bà Thúy thuê chặt cây Mù U cặp vách nhà (thuộc ấp Sáu Trường, xã Ngọc Thành). Danh T cầm dao (loại dao tầm bức) leo lên cây mé nhánh, chặt cây. Khi chặt tới phần ngọn cây, do Danh T rung tay không chặt được nên T tuột xuống đất để Danh H leo lên chặt tiếp, còn Danh T đứng dưới gốc cây. Quá trình này do Danh H bất cẩn không quan sát phía dưới khi Danh H chặt đứt ngọn cây rơi xuống thì trúng vào vùng đầu của Danh T bị chảy nhiều máu và bất tỉnh. Danh H cùng với những người xung quanh đưa Danh T đi cấp cứu tại Trung T Y tế huyện Giồng Riềng, tỉnh Kiên Giang. Khi đến Bác sỹ thăm khám xác định T đã tử vong trước đó. Sau đó, Danh H đến Công an xã Ngọc Thành đầu thú.

Vật chứng của vụ án:

- 01 (một) đoạn cây Mù U tươi có nhiều nhánh và lá, tổng chiều dài là 430cm, chu vi thân lớn nhất là 32,5cm, trên đoạn cây có nhiều vết chặt còn mới. Một đầu có mặt cắt ngang nhẵn, còn đóng nhựa cây, khối lượng đoạn cây tại thời điểm khám nghiệm là 3kg (tại thời điểm tạm giữ đoạn cây còn tươi);

- 01 (một) đoạn dây thừng có mối nối, size dây 50mm (5cm), có tổng chiều dài 1.190cm, dây đã qua sử dụng;

- 01 (một) cây dao bằng kim loại màu đen, có chiều dài 41,03cm, lưỡi dao dài 30cm, bề rộng nhất là 6,08cm,lưỡi sắc bén, mũi bằng (thường gại là dao tầm bức). Tại thời điểm khám nghiệm trên bề mặt lưỡi dao có dính chất dẻo màu vàng và vụn gỗ.

Tại bản kết luận giám định tử thi số 856/KL-KTHS, ngày 30 tháng 9 năm 2021 của phòng kỷ thuật Công an tỉnh Kiên Giang kết luận nguyên nhân chết của Danh T như sau:

1. Các kết quả chính:

- Rách da nham nhỡ vùng đỉnh chẩm phải kích thước 9cm x 4cm. Tụ máu dưới da vùng đỉnh chẩm phải kích thước 12cm x 7cm;

- Hai lỗ mũi chảy máu;

- Trong hộp sọ có khoảng 100ml máu loãng;

- Tụ máu tiểu não hai bên;

- Tụ máu cơ mặt sau cổ;

- Gãy trật khớp đốt sống cổ 7 và đốt sóng ngực 1.

2. Nguyên nhân chết: Do gãy trật khớp đốt sống cổ 7; đốt sống ngực 1.

Tại bản Cáo trạng số: 08/CT-VKSGR, ngày 11 tháng 01 năm 2022, Viện kiểm sát nhân dân huyện G truy tố bị cáo Danh H về tội "*Vô ý làm chết người*" theo quy định tại khoản 1 Điều 128 của Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa, Kiểm sát viên giữ quyền công tố giữ nguyên quyết định truy tố đối với bị cáo Danh H theo quy định tại khoản 1 Điều 128 của Bộ luật hình sự đã đ- ợc viễn dẫn trên và đề nghị:

Về trách nhiệm hình sự:

- □p dụng khoản 1 □iều 128, Điều 36, điểm i, s khoản 1, 2 Điều 51 của Bộ luật hình sự, xử phạt bị cáo Danh H với mức án từ 24 (hai mươi bốn) tháng đến 36 (ba mươi sáu) tháng cải tạo không giam giữ.

Về vật chứng của vụ án:

- □p dụng Điều 47 của Bộ luật hình sự, điểm b khoản 3 Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự, xử tiêu hủy gồm:

- 01 (một) đoạn cây Mù U tươi có nhiều nhánh và lá, tổng chiều dài là 430cm, chu vi thân lớn nhất là 32,5cm, trên đoạn cây có nhiều vết chặt còn mới. Một đầu có mặt cắt ngang nhẵn, còn đóng nhựa cây, khối lượng đoạn cây tại thời điểm khám nghiệm là 3kg (tại thời điểm tạm giữ đoạn cây còn tươi);

- 01 (một) đoạn dây thừng có mối nối, size dây 50mm (5cm), có tổng chiều dài 1.190cm, dây đã qua sử dụng;

- 01 (một) cây dao bằng kim loại màu đen, có chiều dài 41,03cm, lưỡi dao dài 30cm, bề rộng nhất là 6,08cm,lưỡi sắc bén, mũi bằng (thường gại là dao tầm bức). Tại thời điểm khám nghiệm trên bề mặt lưỡi dao có dính chất dẻo màu vàng và vụn gỗ.

Về trách nhiệm dân sự: Miễn xét.

Lời nói sau cùng của bị cáo: Danh H đã biết hành vi của mình là có lỗi, bị cáo ăn năn hối cải xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt tù.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Giồng Riềng, Điều tra viên; Viện kiểm sát nhân dân huyện Giồng Riềng, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo và người đại diện hợp pháp của bị hại, người chứng kiến, người làm chứng, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của các Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Tại phiên tòa, bị cáo khai nhận tội phù hợp với lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra; phù hợp với lời khai của người đại diện hợp pháp của bị hại, người chứng kiến, người làm chứng, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan, phù hợp với biên bản khám nghiệm hiện trường, biên bản khám nghiệm tử thi cũng như các tài liệu, chứng cứ khác đã được cơ quan điều tra thu thập có trong hồ sơ vụ án. Hội đồng xét xử có đủ cơ sở kết luận: Vào khoảng 10 giờ 30 phút, ngày 01 tháng 9 năm 2021, Danh H và Danh T cùng đi chặt cây thuê cho bà Trịnh Thanh Thúy (Bà Thúy thuê chặt cây Mù U cặp vách nhà) Danh T cầm dao loại dao tầm bức leo lên cây mé nhánh, chặt cây. Khi chặt tới phần ngọn cây, do Danh T rung tay không chặt được nên T tuột xuống đất để Danh H leo lên chặt tiếp, còn Danh T đứng dưới gốc cây. Quá trình này do Danh H bất cẩn không quan sát phía dưới khi Danh H chặt đứt ngọn cây rơi xuống thì trúng vào vùng đầu của Danh T bị chảy nhiều máu và bất tỉnh. Tại Trung T Y tế huyện Giồng Riềng, tỉnh Kiên Giang Bác sỹ thăm khám xác định là Danh T đã tử vong trước đó.

Hành vi nêu trên của bị cáo Danh H đã phạm vào tội: "*Vô ý làm chết người*", tội phạm và hình phạt được quy định tại khoản 1 Điều 128 của Bộ luật hình sự như cáo trạng và quan điểm luận tội của Viện kiểm sát nhân dân huyện Giồng Riềng đối với bị cáo là có căn cứ, đúng pháp luật.

[3] Xét tính chất vụ án, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo thấy rằng:

Bị cáo có đủ năng lực trách nhiệm hình sự nhưng khi Danh H leo lên cây chặt tiếp thì bất cẩn không quan sát phía dưới gốc cây nên khi Danh H chặt đứt ngọn cây rơi xuống thì trúng vào vùng đầu của Danh T bị chảy nhiều máu, bất tỉnh và tử vong sau đó. Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã trực tiếp xâm phạm đến tính mạng của người khác được pháp luật bảo vệ. Do đó, cần phải xử lý nghiêm nhằm giáo dục bị cáo và phòng ngừa chung.

[4] Về nhân thân, tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

- Bị cáo Danh H có nhân thân tốt thể hiện việc bị cáo không có tiền án, tiền sự, phạm tội lần đầu, không có tình tiết tăng nặng, có nhiều tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, có nơi cư trú rõ ràng, có ý thức sửa chữa lỗi lầm, có khả năng tự cải tạo nên không cần thiết phải cách ly ra khỏi xã hội mà cho bị cáo cải tạo tại địa pH cũng thể hiện sự nghiêm minh của pháp luật, không ảnh hưởng xấu đến công tác đấu tranh phòng chống tội phạm của địa pH theo quy định tại Điều 36 của Bộ luật hình sự.

- Về tình tiết tăng nặng: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

- Về tình tiết giảm nhẹ: Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình. Khi chặt cây, bị cáo Danh H không biết Danh T có mặt ở dước gốc cây. Sau khi tai nạn xảy ra, bị cáo đưa Danh T đi cấp cứu ngay nhưng do tH tích quá nặng nên Danh T đã tử vong, bị cáo đã đi tự thú tội; đại diện hợp pháp của gia đình bị hại không yêu cầu bồi thường, có đơn xin miễn truy cứu trách nhiệm hình sự. Do đó, bị cáo được hưởng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại các điểm i, s khoản 1, 2 Điều 51 của Bộ luật hình sự.

[5] Về trách nhiệm dân sự: Đại diện hợp pháp của gia đình bị hại không yêu cầu bồi thường. Do đó, về trách nhiệm dân sự không xét.

[6] Về xử lý vật chứng: □p dụng Điều 47 của Bộ luật hình sự, điểm b khoản 3 Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự, xử tiêu hủy gồm:

- 01 (một) đoạn cây Mù U tươi có nhiều nhánh và lá, tổng chiều dài là 430cm, chu vi thân lớn nhất là 32,5cm, trên đoạn cây có nhiều vết chặt còn mới. Một đầu có mặt cắt ngang nhẵn, còn đóng nhựa cây, khối lượng đoạn cây tại thời điểm khám nghiệm là 3kg (tại thời điểm tạm giữ đoạn cây còn tươi);

- 01 (một) đoạn dây thừng có mối nối, size dây 50mm (5cm), có tổng chiều dài 1.190cm, dây đã qua sử dụng;

- 01 (một) cây dao bằng kim loại màu đen, có chiều dài 41,03cm, lưỡi dao dài 30cm, bề rộng nhất là 6,08cm,lưỡi sắc bén, mũi bằng (thường gại là dao tầm bức). Tại thời điểm khám nghiệm trên bề mặt lưỡi dao có dính chất dẻo màu vàng và vụn gỗ.

[7] Về án phí: Bị cáo Danh H phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

[8] Về quyền kháng cáo: Bị cáo, người đại diện hợp pháp của bị hại, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan đến vụ án có quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Áp dụng khoản 1 Điều 128; điểm i, s khoản 1, 2 Điều 51; Điều 36 của Bộ luật hình sự.

Tuyên bố bị cáo Danh H phạm tội: *"Vô ý làm chết người"*.

- Xử phạt bị cáo Danh H 24 (hai mươi bốn) tháng cải tạo không giam giữ. Thời hạn cải tạo không giam giữ tính từ ngày cơ quan, tổ chức được giám sát, giáo dục người bị kết án nhận được quyết định thi hành án và bản sao bản án.

- Xử giao bị cáo Danh H cho Uỷ ban nhân dân xã Ngọc T2, huyện Giồng Riềng, tỉnh Kiên Giang giám sát, giáo dục trong thời gian cải tạo không giam giữ. Gia đình bị cáo có trách nhiệm phối hợp với chính quyền địa pH trong việc giám sát, giáo dục bị cáo Danh H.

- Xử buộc bị cáo Danh H phải thực hiện một số công việc lao động phục vụ cộng đồng trong thời gian cải tạo không giam giữ theo yêu cầu của Chính quyền địa phương và thực hiện nghĩa vụ quy định tại Luật Thi hành án hình sự.

Trường hợp bị cáo Danh H thay đổi nơi cư trú thì việc giám sát bị cáo thực hiện theo khoản 1 Điều 69 Luật thi hành án hình sự.

2. Về xử lý vật chứng: □p dụng Điều 47 của Bộ luật hình sự, điểm b khoản 3 Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự, xử tiêu hủy gồm:

- 01 (một) đoạn cây Mù U tươi có nhiều nhánh và lá, tổng chiều dài là 430cm, chu vi thân lớn nhất là 32,5cm, trên đoạn cây có nhiều vết chặt còn mới. Một đầu có mặt cắt ngang nhẵn, còn đóng nhựa cây, khối lượng đoạn cây tại thời điểm khám nghiệm là 3kg (tại thời điểm tạm giữ đoạn cây còn tươi);

- 01 (một) đoạn dây thừng có mối nối, size dây 50mm (5cm), có tổng chiều dài 1.190cm, dây đã qua sử dụng;

- 01 (một) cây dao bằng kim loại màu đen, có chiều dài 41,03cm, lưỡi dao dài 30cm, bề rộng nhất là 6,08cm,lưỡi sắc bén, mũi bằng (thường gại là dao tầm bức). Tại thời điểm khám nghiệm trên bề mặt lưỡi dao có dính chất dẻo màu vàng và vụn gỗ.

3. Về trách nhiệm dân sự: Miễn xét.

4. Về án phí: Áp dụng khoản 2 Điều 136 của Bộ luật tố tụng hình sự; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14, ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội:

- Xử buộc bị cáo Danh H phải chịu 200.000 (hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

Báo cho bị cáo Danh H biết có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án là ngày 04 tháng 4 năm 2022, người đại diện hợp pháp của bị hại, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan đến vụ án có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại Điều 6, Điều 7 và Điều 9 của Luật Thi hành án dân sự. Thời hiệu thi hành án được quy định theo Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- *TAND Tỉnh;*
- *VKSND huyện;*
- *Trại tạm giam;*
- *Cơ quan điều tra;*
- *T.H.A- HS, DS;*
- *Bị cáo; Những người tham gia tố tụng;*
- *UBND xã, thị trấn;*
- *Lưu hồ sơ.*

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TOÀ

Lê Văn Tám